

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 06-9-2019

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thiện

2. Bà Hồ Thị Kim Luyến

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương** – cán bộ Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 104/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 413/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Trần Hồng T. Sinh năm: 1987**

Địa chỉ: Số 233/46/9M, NVC, phường AH, quận NK, thành phố CT.

*** Bị đơn:** Ông **Lê Minh Tuấn. Sinh năm: 1986**

Địa chỉ: 28/8A, NKKN, phường TA, quận NK, thành phố CT.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong Đơn khởi kiện ngày 16 tháng 01 năm 2019 cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trần Hồng T trình bày rằng: bà với ông Lê Minh T tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TA, quận NK, thành phố CT. Thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc, sau đó bất đồng về quan điểm sống nên giữa 2 vợ chồng không còn tiếng nói

chung, mặc dù đã hàn gắn tình cảm nhưng không kết quả vì vậy bà mới quyết định ly hôn với ông Lê Minh T. Về con chung ông bà chung sống với nhau có 02 con chung tên Lê Minh T (nam), sinh ngày 06/9/2009 và Lê Ngọc Quỳnh T (nữ), sinh ngày 09/9/2016. Về tài sản chung và không có nợ chung. Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Lê Minh T. Về con chung yêu cầu cho bà tiếp tục nuôi 02 cháu Lê Minh T (nam), sinh ngày 06/9/2009 và Lê Ngọc Quỳnh T (nữ), sinh ngày 09/9/2016, bà yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con theo luật định. Về tài sản chung: không có. Về nợ bà cam kết không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp bà tự chịu trách nhiệm.

- Bị đơn ông Lê Minh T vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà T yêu cầu được ly hôn với ông Lê Minh T. Về con chung bà T yêu cầu cho bà tiếp tục nuôi 02 cháu Lê Minh T (nam), sinh ngày 06/9/2009 và Lê Ngọc Quỳnh T (nữ), sinh ngày 09/9/2016, bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không có. Về nợ bà Tươi cam kết không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp bà T tự chịu trách nhiệm.

Bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp: bà T có Đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông T nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật: “Tranh chấp ly hôn”. Loại tranh chấp này thuộc ngành Luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh. Do bị đơn có nơi cư trú tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: bị đơn đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T là phù hợp.

[3] Xét thấy giữa bà T và ông T tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND phường TA nên được xem là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống bà T và ông T có phát sinh mâu thuẫn, theo bà T do ông T không chăm lo cuộc sống gia đình và bà T xác định vợ chồng đã thật sự không còn tình cảm với nhau, phía ông T không có đến Tòa án theo giấy triệu

tập, điều này cho thấy ông T không còn tha thiết với cuộc hôn nhân này, nếu duy trì cuộc hôn nhân này thì mục đích hôn nhân vẫn không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hiền.

[4] Về con chung: ông T và bà Tchung sống với nhau có 02 con chung tên Lê Minh T (nam), sinh ngày 06/9/2009 và Lê Ngọc Quỳnh T (nữ), sinh ngày 09/9/2016, bà yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con theo luật định. Cháu T có nguyện vọng được sống với bà T và cháu T hiện nay cũng do bà T chăm sóc nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu T và cháu T cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật thì ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 1.490.000 đồng.

[5] Về tài sản chung bà T xác định không có.

[6] Về nợ chung: bà T không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận Đơn khởi kiện của bà Trần Hồng T.

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Hồng T ly hôn với ông Lê Minh T.

- Về con chung: giao cháu 02 con chung tên Lê Minh T (nam), sinh ngày 06/9/2009 và Lê Ngọc Quỳnh T (nữ), sinh ngày 09/9/2016 cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng, bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi.

Dành quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho **ông T**, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí: bà T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 000952 ngày 18/3/2019 tại Chi cục Thi hành dân sự quận Ninh Kiều thành án phí.

Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- UBND phường Tân An, quận Ninh Kiều;
Thành phố Cần Thơ;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Chi cục THADS quận Ninh Kiều;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Phan Thị Tuyết Mai